

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HSST
Ngày: 01-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Thị Sang.

2/ Bà Nguyễn Thị Thúy Liễu.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Huê, Thư ký – Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Liệt, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2021/HSST ngày 17 tháng 8 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 78/2021/QĐ-TA ngày 24 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Thạch Sô P (Tên gọi khác: Kim Sô P, Kiên Sô P, Kim H), sinh năm 1977; Nơi cư trú: số Ấp R, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Khmer; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật; Họ tên cha Thạch T, sinh năm: 1949 (đã chết) và mẹ Kim Thị P, sinh năm: 1951 (đã chết); Tiền án: Ngày 29/8/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 14 tháng về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản”. Ngày 28/7/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xử phạt 03 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, “Trộm cắp tài sản”. Ngày 07/02/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xử phạt 05 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 30/9/2019; Tiền sự: Không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 24/4/2021 đến ngày 30/4/2021 chuyển tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Thạch Sô P:* Bà Kim Thị Mỹ Hoa – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh. (Có mặt)

- *Bị hại:*

1/ Ông Kim Văn P, sinh năm 1960. (Vắng mặt)

2/ Chị Thị Kim L, sinh năm 1986. (Vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp O, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

3/ Anh Thạch D, sinh năm 1986. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

4/ Chị Thạch Thị Hoa N, sinh năm 1982. (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Q, xã H, huyện V, tỉnh Trà Vinh.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Thạch Thị Hoa N:* Ông Trần Minh Nhựt – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Kim H, sinh năm 1980. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- *Phiên dịch tiếng Khmer:* Ông Nhan Sóc – Công an viên ấp Phú Nhiêu, xã M, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 45 phút, ngày 11/4/2021, Công an xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh nhận được tin báo của chị Thạch Thị Hoa N, như sau: vào khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày chị Hoa N có dựng xe mô tô hiệu Sirius, biển số 84B1-300.43, màu xanh bạc, trong khuôn viên chùa Qui Nông thuộc ấp Q, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh và còn để chìa khóa trong ổ khóa xe, bên trong cốp xe có để một số nữ trang gồm: 01 lắc tay trọng lượng 4,923 chỉ vàng 18K; 01 bộ vòng xi men, trọng lượng 3,5 chỉ vàng 18K; 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 1,963 chỉ; 01 giấy đăng ký xe mang tên Thạch Thị Hoa N. Chị Hoa N để xe đi vào chùa một lúc sau ra thì phát hiện xe bị mất.

Ngày 24/4/2021, Thạch Sô P đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành tự thú, thừa nhận hành vi phạm tội như sau:

Vào sáng ngày 11/4/2021, Thạch Sô P đi xe buýt từ huyện Cầu Ngang đến thành phố Trà Vinh. Khi gần đến chùa Qui Nông (có ông phật nằm phía trước chùa), Sô P xuống xe buýt đi bộ một đoạn rồi vào chùa, lúc này khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, Sô P thấy xe hiệu Sirius, biển số 84B1-300.43, màu xanh bạc, trong khuôn viên chùa, có gắn sẵn chìa khóa, không có người trông coi nên nảy

sinh ý định lấy trộm. Sô P đến dẫn xe một đoạn thấy không ai phát hiện nên Sô P khởi động máy xe, điều khiển về tỉnh Sóc Trăng để bán nhưng không bán được. Ngày 20/4/2021, Sô P gặp và làm quen với ông Lâm P, đến sáng ngày 21/4/2021, Sô P đến nhà rủ ông Lâm P uống bia, trong lúc uống bia thì Sô P đưa tiền cho ông Lâm P mua thức ăn về uống bia và kêu ông Lâm P lấy xe mô tô 84B1-300.43 đi. Sau đó, Sô P hỏi vợ ông Lâm P là bà Lâm Thị P, mượn xe mô tô Sirius, biển số 83P2-479.90 đi tìm ông Lâm P nhưng Sô P đã điều khiển xe trên đi đến tỉnh Vĩnh Long thì bị Cảnh sát giao thông bắt giữ xe vì không có giấy đăng ký xe.

Kết luận định giá tài sản ngày 26/4/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành, kết luận: 01 xe mô tô mang biển số 84B1-300.43, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu xanh bạc, số máy 5C6H225826, số khung C6H0GY225819; 01 lắc tay, loại vàng 18K, trọng lượng 4,923 chỉ; 01 bộ vòng ximen, loại vàng 18K, trọng lượng 3,5 chỉ; 01 dây chuyền, loại vàng 18K, trọng lượng 1,963 chỉ, với tổng số tiền là 45.312.400 đồng (Riêng xe 84B1-300.43 có giá trị là 10.000.000 đồng).

Ngày 25/4/2021, Lâm P, giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu sơn xanh bạc, số máy 5C6H225826, số khung C6H0GY225819, mang biển số 84B1-300.43 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy, tên chủ xe Thạch Thị Hoa N.

Đối với số vàng mà chị Thạch Thị Hoa N khai để trong cốp xe mô tô biển số 84B1-300.43, bị mất cùng xe, qua làm việc Thạch Sô P chỉ thừa nhận lấy xe nhưng không thừa nhận lấy vàng trong cốp xe. Ngoài ra, không có chứng cứ nào khác để chứng minh Sô P lấy vàng của chị Hoa N. Do đó, trong vụ án này, Thạch Sô P chỉ lấy trộm của chị Thạch Thị Hoa N 01 xe mô tô mang biển số 84B1-300.43, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu xanh bạc với số tiền 10.000.000 đồng.

Đối với hành vi Thạch Sô P mượn xe mô tô biển số 83P2-479.90 của ông Lâm P và điều khiển đến tỉnh Vĩnh Long bị Cảnh sát giao thông bắt, giữ xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh đã ra thông báo phối hợp gọi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng có văn bản trả lời sẽ điều tra làm rõ xử lý Thạch Sô P theo quy định.

Ngoài ra, Thạch Sô P còn khai nhận trước đó đã 02 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản (xe mô tô) của người khác trên địa bàn huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/6/2020, Thạch Sô P điều khiển xe đạp loại xe Martin, màu xanh trên xe đạp có để nón kết màu đỏ đen, trên nón có chữ “adidas” màu trắng đi trên lộ đal thì thấy nhà anh Kim H đang sửa chữa. Khi đó có Kim Un T, Thạch D, Thạch Đ, Thạch Sa R. Thạch Sô P ngừng xe lại nói chuyện với Kim Un T và Thạch Đ. Sau đó, Kim H mời Sô P vào uống rượu chung với H, Kim Un T, Thạch Đ, Thạch Sa R và Thạch D. Uống rượu được một lúc thì Sô P đòi đi mua thức ăn thêm để uống rượu. Mọi người không cho nhưng Sô P cứ đòi đi nên Kim H kêu Thạch D lấy chìa khóa xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, bánh cãm, thắng đĩa, biển số 84H1-428.80 của Kim H chở Sô P đi mua thức

ăn. Tuy nhiên, khi ra xe thì Sô P nói để Sô P điều khiển xe chở Thạch D thì Thạch D đồng ý. Trên đường đi, thấy xe mới nên Sô P nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô 84H1-428.80. Khi đến tiệm tạp hóa gần cầu Sóc Cầu thuộc ấp S, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh thì Sô P đưa cho Thạch D 200.000 đồng kêu Thạch D vào tiệm mua gì thì mua còn Sô P điều khiển xe qua cầu mua cá nhằm mục đích lừa D rời khỏi xe để Sô P lấy xe. Sau khi Thạch D xuống xe vào tiệm thì Sô P đã điều khiển xe mô tô 84H1-428.80 đi đến tỉnh An Giang (khu vực biên giới giáp với Campuchia) và bán xe cho một người đàn ông khoảng 50 tuổi (không biết họ tên và địa chỉ cụ thể) với số tiền 4.000.000 đồng. Số tiền này, Sô P tiêu xài cá nhân hết. Kết luận của hội đồng định giá tài sản số 20/KL.HĐ ngày 13/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T, tỉnh Trà Vinh, kết luận: Giá trị 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, bánh cãm, thắng đĩa, biển số 84H1-428.80, theo giá thị trường là 21.565.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 16 giờ ngày 01/4/2021, Thạch Sô P đi bộ trên Quốc lộ 60 hướng từ xã H, huyện T đi thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Khi qua chùa Ô Đùng khoảng 300 mét thì phát hiện bên phải hướng đi có ngôi nhà của chị Thị Kim L, bên trong nhà sau có 01 xe mô tô hiệu Honda, kiểu Future FI, màu nâu vàng, biển số 84H1-245.56, bánh mâm, thắng đĩa đang dựng, đầu xe quay vào trong, đuôi xa quay ra lộ và không có người trông coi nên Sô P nảy sinh ý định lấy trộm xe trên. Sô P đi vào nơi để xe và không thấy ai. Sô P thấy xe có gắn sẵn chìa khóa trong ổ khóa nên Sô P dẫn xe ra ngoài sân và khởi động máy điều khiển đến thành phố Hồ Chí Minh bán cho một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết họ tên và địa chỉ cụ thể) với số tiền 8.000.000 đồng. Số tiền này Sô P tiêu xài cá nhân hết.

Kết luận của hội đồng định giá tài sản số 19/KL.HĐ ngày 17/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda, kiểu Future FI, màu nâu vàng, biển số 84H1-245.56, bánh mâm, thắng đĩa, theo giá thị trường là 13.635.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T thu giữ 01 xe đạp loại xe Martin, màu xanh và 01 nón màu đỏ đen, trên nón có chữ “adidas” màu trắng. Đây là xe và nón mà Thạch Sô P để lại tại nhà của anh Kim H.

Tại cáo trạng số: 47/VKS-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo về các tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Thạch Sô P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C.

Bị hại Thạch Thị Hoa N trình bày: Về trách nhiệm hình sự chị yêu cầu xét xử đúng quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: chị không yêu cầu đối với chiếc xe mô tô hiệu Sirius, biển số 84B1-300.43, màu xanh bạc vì chị đã nhận lại xe, nhưng chị yêu cầu xem xét việc trong cốp xe mô tô trên có để một số nữ trang

gồm: 01 lắc tay trọng lượng 4,923 chỉ vàng 18K; 01 bộ vòng xi men, trọng lượng 3,5 chỉ vàng 18K; 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 1,963 chỉ, bị cáo phải bồi thường cho chị Hoa N.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và phân tích, đánh giá các tài liệu, chứng cứ, tình tiết, tính chất của vụ án, nhân thân của bị cáo. Vì đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Thạch Sô P phạm các tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Thạch Sô P về tội “Trộm cắp tài sản” từ 03 năm đến 04 năm tù.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Thạch Sô P về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” từ 02 đến 03 năm tù,

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại ông Thạch D, ông Kim H giá trị chiếc xe mô tô biển số 84H1-428.80, theo định giá tài sản là 21.565.000 đồng; Bồi thường cho bị hại ông Kim Văn P và bà Thị Kim L giá trị xe mô tô biển số 84H1-245.56, theo định giá tài sản là 13.635.000 đồng. Vì còn đề nghị xem xét xử lý vật chứng trong vụ án.

Người bào chữa cho bị cáo Thạch Sô P: Thống nhất với nội dung cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về việc truy tố bị cáo Thạch Sô P về tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 và điểm d khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng pháp luật, không oan sai. Thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, tự thú về hành vi của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử bị cáo mức án nhẹ nhất.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại chị Thạch Thị Hoa N: Thống nhất với nội dung và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về truy tố bị cáo Thạch Sô P về tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 và điểm d khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng pháp luật, không oan sai. Đề nghị xử nghiêm bị cáo, ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu bồi thường của bị hại Hoa N về mô tô hiệu Sirius, biển số 84B1-300.43, màu xanh bạc. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nữ trang trong cặp xe gồm: 01 lắc tay trọng lượng 4,923 chỉ vàng 18K; 01 bộ vòng xi men, trọng lượng 3,5 chỉ vàng 18K; 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 1,963 chỉ, để buộc bị cáo bồi thường cho bị hại.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát, những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ vào các lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị hại, những người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào ngày 11/4/2021, bị cáo có hành vi lén lút lấy chiếc xe mô tô hiệu Sirius, biển số 84B1-300.43, màu xanh bạc, không ai trông giữ trong khuôn viên chùa Qui Nông thuộc ấp Q, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh của chị Thạch Thị Hoa N, giá trị tài sản bị cáo trộm được bằng 10.000.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo còn tự thú vào ngày 01/4/2021, bị cáo P cũng có hành vi lén lút lấy 01 xe mô tô hiệu Honda, kiểu Future FI, màu nâu vàng, biển số 84H1-245.56, bánh mâm, thắng đĩa đang dựng, không ai trông giữ tại nhà của ông Kim Văn P và bà Thị Kim L với giá trị tài sản bị cáo trộm được bằng 13.635.000 đồng. Ngoài hành vi trộm nêu trên, bị cáo còn khai nhận vào ngày 30/6/2020, bị cáo có hành vi gian dối chiếm đoạt chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, bánh mâm, thắng đĩa, biển số 84H1-428.80 của ông Kim H giao cho Thạch D quản lý với giá trị tài sản bằng 21.565.000 đồng.

[3] Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Thạch Sô P đã phạm các tội các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 174 và điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Tài sản của công dân được nhà nước bảo vệ, bị cáo hoàn toàn nhận thức được, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã có 03 lần tiền án về các tội “Công nhiên, trộm cắp và lừa đảo chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án, nay tiếp tục phạm tội mới. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm và phạm tội nhiều lần, chứng tỏ rằng bị cáo là đối tượng khó cải tạo tốt. Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội ở trên cần có hình phạt xử lý nghiêm

khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Đối với tội Trộm cắp tài sản, bị cáo Thạch Sô P phạm tội từ hai lần trở lên nên áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn nhận tội, đã ăn năn, hối cải nhận thức được lỗi lầm và tự thú hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, (sửa đổi bổ sung năm 2017). Đối với tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bị cáo thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[6] Về quan điểm và đề nghị của vị kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Thạch Thị Hoa N đã nhận lại xe mô tô biển số 84B1-300.43, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

- Bị hại ông Thạch D, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Kim H có yêu cầu bồi thường giá trị chiếc xe mô tô biển số 84H1-428.80, theo định giá tài sản là 21.565.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu có căn cứ nên chấp nhận.

- Bị hại ông Kim Văn P và bà Thị Kim L có yêu cầu bồi thường giá trị xe mô tô biển số 84H1-245.56, theo định giá tài sản là 13.635.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu có căn cứ nên chấp nhận.

[8] Đối với yêu cầu xem xét nữ trang trong cặp xe gồm: 01 lắc tay trọng lượng 4,923 chỉ vàng 18K; 01 bộ vòng xi men, trọng lượng 3,5 chỉ vàng 18K; 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 1,963 chỉ của bị hại Thạch Thị Hoa N là không có căn cứ để chấp nhận vì việc bị hại để nữ trang trong cặp xe không ai thấy, ai biết và nữ trang đã để ngoài tầm kiểm soát của bị hại cũng như không ai trông giữ, bị cáo không thừa nhận nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với giá trị tài sản và bồi thường cho bị hại là không có căn cứ, do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của bị hại.

[9] Về vật chứng: Một nón màu đỏ đen, trên nón có chữ “adidas” màu trắng là tài sản không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Một xe đạp loại xe Martin, màu xanh là của bị cáo nghĩ nên giao cơ quan Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh quản lý để đảm bảo thi hành án.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Thạch Sô P phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng g khoản 2 Điều 173; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Thạch Sô P 04 (Bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Thạch Sô P 03 (Ba) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo Thạch Sô P phải chịu là 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/4/2021.

2. Về tránh nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Thạch Sô P bồi thường cho ông Thạch D, ông Kim H là 21.565.000 đồng và bồi thường cho bị hại ông Kim Văn P, bà Thị Kim L là 13.635.000 đồng.

Khi án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một nón màu đỏ đen, trên nón có chữ “adidas” màu trắng.

Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh quản lý một xe đạp loại xe Martin, màu xanh để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, điểm c khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí. Buộc bị cáo Thạch Sô P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Buộc bị cáo phải chịu 1.760.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với bị hại, người quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đương sự cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CC THADS huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS (...)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Phạm Hoàng Nguyên